TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT- TP HÀ NỘI** Số: 156/2024/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** *TT, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa;

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn BG, xã HB, huyện TT, Thành phố Hà Nội

- *Bị đơn:* Anh **Phan Văn V**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn BG, xã HB, huyện TT, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Phan Văn V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao cho anh Phan Văn V trực tiếp nuôi cháu Phan Văn GH, sinh ngày 04/9/2012. Giao cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp nuôi cháu Phan Thị CT, sinh ngày 17/8/2006 và cháu Phan Văn GH, sinh ngày 04/9/2012 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị K và anh Phan Văn V cho cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Đối với cháu Phan Thị TM đã đủ 18 tuổi, trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Chị Nguyễn Thị K và anh Phan Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Chị Nguyễn Thị K và anh Phan Văn V đều không yêu cầu giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị K tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0017749 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Nguyễn Thị K số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Đương sự;
- UBND xã HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên